

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20 /2023/DS-ST
Ngày: 29 /6/2023
V/v tranh chấp “*Hợp đồng vay
tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Khoa và ông Lê Văn Trường

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Tuyết Nhi – Kiểm sát viên

Trong ngày 29 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 128/2022/TLST-DS ngày 18 tháng 11 năm 2022 về việc tranh chấp “*Hợp đồng vay tài sản*”

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2023/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Tô Thị Minh Th, sinh năm 1985

Trú tại: huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên

Bị đơn: Anh Lê Văn Nh, sinh năm 1977

Trú tại: huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.

Chị Thùy có mặt, anh Nhứt vắng mặt đến lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn chị Tô Thị Minh Th trình bày:

Ngày 08/9/2021, tôi (*Tô Thị Minh Th*) cho anh Lê Văn Nh vay số tiền 190.000.000 đồng; thời gian vay 12 tháng tức đến ngày 08/9/2022 trả nợ gốc cho tôi. Việc cho vay đã được các bên lập thành văn bản có tiêu đề “*Giấy mượn tiền*”. Ngoài số tiền này ra, anh Lê Văn Nh còn vay của tôi số tiền 50.000.000 đồng nhưng các bên không lập hợp đồng vay. Đến nay, đã quá thời gian trả nợ nhưng anh Lê Văn Nh không thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay và né tránh. Tôi yêu cầu Tòa án buộc ông Lê Văn Nh thực hiện nghĩa vụ trả đủ một lần số tiền vay 190.000.000 đồng (*Một trăm chín mươi triệu đồng*) và không yêu cầu tính lãi. Trước đây, tại đơn khởi kiện tôi (*Tô Thị Minh Th*) có yêu cầu anh Lê Văn Nh trả tiền vay 240.000.000 đồng (*bao gồm tiền vay 190.000.000 đồng tại giấy mượn tiền ngày*

08/9/2021 và tiền vay 50.000.000 đồng nhưng không có hợp đồng vay) nay tôi rút lại yêu cầu khởi kiện về khoản vay 50.000.000 đồng vì lý do tôi chưa tìm được tài liệu chứng.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không được do bị đơn anh Lê Văn Nh luôn vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn chị Tô Thị Minh Th yêu cầu Tòa án buộc anh Lê Văn Nh thực hiện nghĩa vụ trả đủ số tiền 190.00.000 đồng (*Một trăm chín mươi triệu đồng*) và không yêu cầu tiền lãi phát sinh; rút yêu cầu khởi kiện đối với số tiền vay 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*).

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý, giải quyết, xét xử vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo quy định pháp luật tố tụng; việc cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát cùng cấp và người tham gia tố tụng đúng theo quy định. Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định về quyền, nghĩa vụ và nội quy phiên tòa. Bị đơn đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt đến lần thứ hai không có lý do đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung: Căn cứ các Điều 463, 464, 466 Bộ luật dân sự. Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đình chỉ xét xử đối phần nguyên đơn tự nguyện rút yêu cầu khởi kiện. Bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục:

- Nguyên đơn chị Tô Thị Minh Th khởi kiện yêu cầu bị đơn anh Lê Văn Nh thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay phát sinh từ “*Giấy mượn tiền*” là quan hệ tranh chấp “*Hợp đồng vay tài sản*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Trong đơn khởi kiện, nguyên đơn chị Tô Thị Minh Th đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú của người bị kiện anh Lê Văn Nh theo địa chỉ ghi trong “*Giấy mượn tiền*” được coi là đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú. Việc anh Lê Văn Nh thay đổi nơi cư trú gắn với việc thực hiện nghĩa vụ trả tiền mà không thông báo cho người khởi kiện biết về nơi cư trú mới theo quy định tại khoản 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 277 Bộ luật dân sự năm 2015 thì được coi là cố tình giấu địa chỉ và Tòa án tiếp tục giải quyết theo thủ tục chung.

- Ngày 12/4/ 2023, Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2023/TLST-DS ngày 22 tháng 3 năm 2023 về việc “*Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú*” do người yêu cầu giải quyết việc dân sự là chị Tô Thị Minh Th, sinh năm 1985; Trú tại:.

huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên. Tại Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự về việc Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đã chấp nhận đơn yêu cầu của chị Tô Thị Minh Th về việc thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với anh Lê Văn Nh sinh năm 1977; Trú tại: huyện Phú Hòa. Quyết định này đã được công bố theo đúng quy định tại Điều 385 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Tô Thị Minh Th tự nguyện rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với khoản vay 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*). Xét việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Tô Thị Minh Th là tự nguyện, Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với khoản tiền cho vay 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*). Hậu quả của việc đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện theo quy định tại khoản 3 Điều 218 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2.2] Xét “*Giấy mượn tiền*” ngày 8/9/2021 ghi rõ “*họ và tên Lê Văn Nh thường trú Đại Phú-Hòa Quang Nam-Phú Hòa- Phú Yên có mượn tiền của bà Tô Thị Minh Th; Địa chỉ: thôn Nho Lâm - Phú Hòa - Phú Yên. Số tiền 190.000.000 đồng (Bằng chữ Một trăm chín chục triệu đồng). Trong vòng 12 tháng. Từ ngày 8 tháng 9 năm 2021. Người mượn tiền ký và ghi tên Lê Văn Nh*”, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định “*Giấy mượn tiền*” là hợp đồng vay tài sản có kỳ hạn, được giao kết hợp pháp nên có hiệu lực tại thời điểm giao kết và từ thời điểm hợp đồng vay tài sản này có hiệu lực, các bên phải thực hiện quyền và nghĩa vụ đối với nhau theo cam kết. Theo “*Giấy mượn tiền*” người vay tiền anh Lê Văn Nh vay tiền của chị Tô Thị Minh Thùy trong hạn 12 tháng, kể từ ngày ngày 8 tháng 9 năm 2021 đến ngày 8 tháng 9 năm 2022 nhưng cho đến nay chưa thực hiện nghĩa vụ trả tiền vay là đã vi phạm hợp đồng vay tài sản đã được các bên giao kết, đã vi phạm khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự. Khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự quy định: “*Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn*”.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành đầy đủ và đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự nhưng bị đơn anh Lê Văn Nh không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Khoản 4 Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định: “*Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ*”.

Đối chiếu yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn với quy định của pháp luật như đã viện dẫn trên, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Tô Thị Minh Th và buộc anh Lê Văn Nh phải có nghĩa vụ trả đủ tiền vay 190.000.000 đồng (*Một trăm chín mươi triệu đồng*) phát sinh từ “*Giấy mượn tiền*” ngày 8/9/2021.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn anh Lê văn Nh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật và hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp cho nguyên đơn chị Tô Thị Minh Thùy.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 26, 91, 147, khoản 3 Điều 228, 244, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự. Các Điều 117, 401, 463, 466, 468, 470 Bộ luật Dân sự 2015.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Tô Thị Minh Th về việc yêu cầu bị đơn anh Lê Văn Nh thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay phát sinh từ “*Giấy mượn tiền*” ngày 8/9/2021.

2. Buộc bị đơn anh Lê Văn Nh có nghĩa vụ trả đủ số tiền 190.000.000 đồng (*Một trăm chín mươi triệu đồng*) cho nguyên đơn chị Tô Thị Minh Th về khoản vay tài sản phát sinh từ “*Giấy mượn tiền*” ngày 8/9/2021.

Trường hợp bản án có hiệu lực pháp luật, người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án mà người có nghĩa vụ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ của mình thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Tô Thị Minh Th đối với yêu cầu anh Lê Văn Nh trả tiền vay 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*). Hậu quả của việc đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện theo quy định tại khoản 3 Điều 218 Bộ luật Tố tụng dân sự.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn anh Lê Văn Nh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 9.500.000 đồng (*Chín triệu năm trăm nghìn đồng*), hoàn trả lại 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*) tiền tạm ứng án phí cho chị Tô Thị Minh Th đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số 0007453 ngày 15/11/2022 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Hòa.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên(01);
- VKSND H. Phú Hòa (02);
- CC THADS H. Phú Hòa (01);
- Các đương sự (02);
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Minh Tâm

